

Số: 25/2026/QĐ-PT

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý.

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị An, bà Lý Thị Thuý.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 54/2026/DS-ST ngày 30/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên bị kháng cáo như sau:

Ngày 06/7/2026, nguyên đơn ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị T1 có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 54/2026/DS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên, đề nghị Toà án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 08/9/2026, người kháng cáo là ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng vắng mặt. Ông Nguyễn Văn T có đơn xin hoãn phiên tòa, với lý do “*cần có thêm thời gian để thu thập chứng cứ liên quan đến yêu cầu khởi kiện tranh chấp đất đai*”. Căn cứ khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa.

Ngày 17/9/2026, Tòa án mở lại phiên tòa phúc thẩm. Người kháng cáo ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Ông T tiếp tục có đơn xin hoãn phiên tòa, với lý do “*để có thêm thời gian thu thập chứng cứ*”. Các lý do xin hoãn phiên tòa của người kháng cáo đều không thuộc trường hợp sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan; bà T1 cũng không đưa ra được lý do vắng mặt thuộc các trường hợp nêu trên. Do đó, ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T1 được coi là từ bỏ việc kháng cáo, thuộc trường hợp đình chỉ xét xử phúc thẩm theo quy định tại khoản 3 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án, với lý do người kháng cáo đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà không có mặt theo quy định.

Căn cứ vào các Điều 289, Điều 295, khoản 5 Điều 308 và khoản 2 Điều 312 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 102/2026/TLPT-DS ngày 06 tháng 8 năm 2026 về “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*”, giữa:

- *Nguyên đơn:*

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1953

2. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1957

Cùng địa chỉ: Tổ B, phường P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Tuấn A, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ A, phường L, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1964;

2. Bà Trần Thị Đông V1, sinh năm 1948;

Cùng địa chỉ: Tổ B, phường P, tỉnh Thái Nguyên

3. Ông Trương Vĩnh S, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Tổ D, phường P, tỉnh Thái Nguyên

4. Chị Đỗ Thị T2, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số nhà I, tổ D, phường T, tỉnh Thái Nguyên

5. Chị Đỗ Thùy L, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Tổ A, phường L, tỉnh Thái Nguyên

6. UBND phường P, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện theo pháp luật: Ông Mai Trọng T3- Chủ tịch UBND phường P, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Ngọc B - Phó Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Phan Đình P.

Địa chỉ: Số E, đường N, phường P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 54/2026/DS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T1.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND khu vực 1 – Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 1 – Thái Nguyên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Tòa dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thủy